HỒ CHÍ MINH

LỊCH SỬ VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

Lịch sử nước ta
(Hồ Chí Minh)

Dân ta phải biết sử ta,
Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam.
Kể năm hơn bốn ngàn năm,
Tổ tiên rực rỡ, anh em thuận hoà.

Hồng Bàng là tổ nước ta.
Nước ta lúc ấy gọi là Văn Lang.
Thiếu niên ta rất vẻ vang,
Trẻ con Phù Đổng tiếng vang muôn đời.
Tuổi tuy chưa đến chín mười,
Ra tay cứu nước dẹp loài vô lương.
An Dương Vương thế Hùng Vương,
Quốc danh Âu Lạc cầm quyền trị dân.
Triệu Đà là vị hiền quân,
Quốc danh Nam Việt trị dân năm đời.
Nước Tàu cậy thế đông người,
Kéo quân áp bức giống nòi Việt Nam.
Quân Tàu nhiều kẻ tham lam,

Dân ta há dễ chịu làm tôi ngươi?

Hai Bà Trưng có đại tài,

Phất cờ khởi nghĩa giết người tà gian,

Ra tay khôi phục giang san,

Tiếng thơm dài tạc đá vàng nước ta.

Tỉnh Thanh Hoá có một bà,

Tên là Triệu Ẩu tuổi vừa đôi mươi,

Tài năng dũng cảm hơn người,

Khởi binh cứu nước muôn đời lưu phương.

Phụ nữ ta chẳng tầm thường,

Đánh Đông, dẹp Bắc làm gương để đời,

Kể gần sáu trăm năm giời,

Ta không đoàn kết bị người tính thôn.

Anh hùng thay ông Lý Bôn,

Tài kiêm văn võ, sức hơn muôn người,

Đánh Tàu đuổi sạch ra ngoài.

Lập nên Triều Lý sáu mươi năm liền.

Vì Lý Phật Tử ngu hèn,

Để cho Tàu lại xâm quyền nước ta.

Thương dân cực khổ xót xa,

Ông Mai Hắc Đế đứng ra đánh Tàu,

Vì dân đoàn kết chưa sâu,

Cho nên thất bại trước sau mấy lần.

Ngô Quyền quê ở Đường Lâm,

Cứu dân ra khỏi cát lầm ngàn năm.

Đến hồi Thập nhị sứ quân,

Bốn phương loạn lạc, muôn dân cơ hàn.

Động Hoa Lư có Tiên Hoàng,

Nổi lên gây dựng triều đàng họ Đinh.

Ra tài kiến thiết kinh dinh,

Đến vua Phế Đế chỉ kinh hai đời.

Lê Đại Hành nối lên ngôi.

Đánh tan quân Tống, đuổi lui Xiêm Thành.

Vì con bạo ngược hoành hành,

Ra đời thì đã tan tành nghiệp vương.

Công Uẩn là kẻ phi thường,

Dựng lên nhà Lý cầm quyền nước ta.

Mở mang văn hoá nước nhà,

Đắp đê để giữ ruộng nhà cho dân.

Lý Thường Kiệt là hiền thần,

Đuổi quân nhà Tống, phá quân Xiêm Thành.

Tuổi già phỉ chí công danh,

Mà lòng yêu nước trung thành không phai.

Họ Lý truyền được chín đời,

Hai trăm mười sáu năm giời thì tan.

Nhà Trần thống trị giang san,

Trị yên trong nước, đánh tan địch ngoài,

Quân Nguyên binh giỏi tướng tài:

Đánh đâu được đấy, dông dài Á, Âu,

Tung hoành chiếm nửa Âu châu,

Chiếm Cao Ly, lấy nước Tàu bao la,

Lăm le muốn chiếm nước ta,

Năm mươi vạn lính vượt qua biên thuỳ,

Hải quân theo bể kéo đi,

Hai đường vây kín Bắc Kỳ như nen.

Dân ta nào có chịu hèn,

Đồng tâm, hợp lực mấy phen đuổi Tàu.

Ông Trần Hưng Đạo cầm đầu,

Dùng mưu du kích đánh Tàu tan hoang,

Mênh mông một giải Bạch Đằng,

Nghìn thu soi rạng giống dòng quang vinh,

Hai lần đại phá Nguyên binh,

Làm cho Tàu phải thất kinh rụng rời.

Quốc Toản là trẻ có tài,

Mới mười sáu tuổi ra oai trận tiền,

Mấy lần đánh thắng quân Nguyên,

Được phong làm tướng cầm quyền binh nhung.

Thật là một đấng anh hùng,

Trẻ con Nam Việt nên cùng noi theo.

Đời Trần văn giỏi võ nhiều,

Ngoài dân thịnh vượng, trong triều hiền minh.
Mười hai đời được hiển vinh,
Đến Trần Phế Đế nước mình suy vi.

Cha con nhà Hồ Quý Ly,
Giết vua tiếm vị một kỳ bảy niên.
Tình hình trong nước không yên,
Tàu qua xâm chiếm giữ quyền mấy lâu,
Bao nhiêu của cải trân châu,
Chúng vơ vét chở về Tàu sạch trơn.

Lê Lợi khởi nghĩa Lam Sơn,
Mặc dầu tướng ít binh đơn không nàn.
Mấy phen sông Nhị núi Lam,
Thanh gươm yên ngựa Bắc, Nam ngang tàng.
Kìa Tuý Động nọ Chi Lăng,
Đánh hai mươi vạn quân Minh tan tành.
Mười năm sự nghiệp hoàn thành,
Nước ta thoát khỏi cái vành nguy nan.
Vì dân hăng hái kết đoàn,
Nên khôi phục chóng giang san Lạc Hồng.
Vua hiền có Lê Thánh Tông,
Mở mang bờ cõi đã khôn lại lành.

Trăm năm truyền đến cung hoàng,

Mạc Đăng Dung đã hoành hành chiếm ngôi.

Bấy giờ trong nước lôi thôi,

Lê nam, Mạc bắc rạch đôi san hà,

Bảy mươi năm nạn can qua.

Cuối đời mười sáu Mạc đà suy vi.

Từ đời mười sáu trở đi,

Vua Lê, Chúa Trịnh chia vì khá lâu.

Nguyễn Nam, Trịnh Bắc đánh nhau,

Thấy dân cực khổ mà đau đớn lòng.

Dân gian có kẻ anh hùng,

Anh em Nguyễn Nhạc nổi vùng Tây Sơn,

Đóng đô ở đất Quy Nhơn,

Đánh tan Trịnh, Nguyễn, cứu dân đảo huyền.

Nhà Lê cũng bị mất quyền,

Ba trăm sáu chục năm truyền vị vương.

Nguyễn Huệ là kẻ phi thường,

Mấy lần đánh đuổi giặc Xiêm, giặc Tàu,

Ông đà chí cả mưu cao,

Dân ta lại biết cùng nhau một lòng.

Cho nên Tàu dẫu làm hung,

Dân ta vẫn giữ non sông nước nhà.

Tướng Tây Sơn có một bà,

Bùi là nguyên họ, tên là Thị Xuân,

Tay bà thống đốc ba quân,

Đánh hơn mấy trận, địch nhân liệt là.

Gia Long lại dấy can qua,

Bị Tây Sơn đuổi, chạy ra nước ngoài.

Tự mình đã chẳng có tài,

Nhờ Tây qua cứu, tính bài giải vây.

Nay ta mất nước thế này,

Cũng vì vua Nguyễn rước Tây vào nhà,

Khác gì cõng rắn cắn gà,

Rước voi dầy mả, thiệt là ngu si.

Từ năm Tân Hợi trở đi,

Tây đà gây chuyện thị phi với mình.

Vậy mà vua chúa triều đình,

Khư khư cứ tưởng là mình khôn ngoan.

Nay ta nước mất nhà tan

Cũng vì những lũ vua quan ngu hèn.

Năm Tự Đức thập nhất niên,

Nam Kỳ đã lọt dưới quyền giặc Tây.

Hăm lăm năm sau trận này,

Trung Kỳ cũng mất, Bắc Kỳ cũng tan,

Ngàn năm gấm vóc giang san,

Bị vua họ Nguyễn đem hàng cho Tây!

Tội kia càng đắp càng đầy,

Sự tình càng nghĩ càng cay đắng lòng.

Nước ta nhiều kẻ tôi trung,
Tấm lòng tiết nghĩa rạng cùng tuyết sương.
Hoàng Diệu với Nguyễn Tri Phương,
Cùng thành còn mất làm gương để đời.
Nước ta bị Pháp cướp rồi,
Ngọn cờ khởi nghĩa nhiều nơi lẫy lừng;
Trung Kỳ đảng Phan Đình Phùng
Ra tay đánh Pháp, vẫy vùng một phương.
Mấy năm ra sức Cần Vương,
Bọn ông Tán Thuật nổi đường Hưng Yên,
Giang san độc lập một miền,
Ông Hoàng Hoa Thám đất Yên tung hoành.
Anh em khố đỏ, khố xanh,
Mưu khởi nghĩa tại Hà thành năm xưa,
Tỉnh Thái Nguyên với Sầm Nưa,
Kế nhau khởi nghĩa rủi chưa được toàn.
Kìa Yên Bái, nọ Nghệ An
Hai lần khởi nghĩa tiếng vang hoàn cầu.
Nam Kỳ im lặng đã lâu,
Năm kia khởi nghĩa đương đầu với Tây.
Bắc Sơn đó, Đô Lương đây!
Kéo cờ khởi nghĩa, đánh Tây bạo tàn.

Xét trong lịch sử Việt Nam,

Dân ta vốn cũng vẻ vang anh hùng.

Nhiều phen đánh bắc dẹp đông,

Oanh oanh liệt liệt con Rồng cháu Tiên.

Ngày nay đến nỗi nghèo hèn,

Vì ta chỉ biết lo yên một mình.

Để người đè nén, xem khinh,

Để người bóc lột ra tình tôi ngươi!

Bây giờ Pháp mất nước rồi,

Không đủ sức, không đủ người trị ta.

Giặc Nhật Bản thì mới qua,

Cái nền thống trị chưa ra mối mành.

Lại cùng Tàu, Mỹ, Hà, Anh,

Khắp nơi có cuộc chiến tranh rầy rà.

Ấy là nhịp tốt cho ta,

Nổi lên khôi phục nước nhà tổ tông.

Người chúng ít, người mình đông

Dân ta chỉ cốt đồng lòng là nên.

Hỡi ai con cháu Rồng Tiên!

Mau mau đoàn kết vững bền cùng nhau.

Bất kỳ nam nữ, nghèo giàu,

Bất kỳ già trẻ cùng nhau kết đoàn.

Người giúp sức, kẻ giúp tiền,

Cùng nhau giành lấy chủ quyền của ta.

Trên vì nước, dưới vì nhà,

Ấy là sự nghiệp, ấy là công danh.

Chúng ta có hội Việt Minh

Đủ tài lãnh đạo chúng mình đấu tranh

Mai sau sự nghiệp hoàn thành

Rõ tên Nam Việt, rạng danh Lạc Hồng

Dân ta xin nhớ chữ đồng:

Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh!

Những năm quan trọng:

Trước Tây lịch

-2879 - Hồng Bàng

-111 - Tàu lấy nước ra lần đầu

Sau Tây lịch

40 - Hai Bà Trưng đánh Tàu

248 - Bà Triệu ẩu khởi nghĩa

544 - Vua Lý đánh Tàu

603 - Tàu lấy nước ta

939 - Vua Ngô khởi nghĩa

968 - Đời vua Đinh (12 năm)

981 - Đời vua Tiền Lê (29 năm)

1010 - Đời vua Hậu Lý (215 năm)

1073 - Lý Thường Kiệt đánh Tàu

1225 - Đời vua Trần (175 năm)

1283 - Trần Hưng Đạo đánh Tàu

1407 - Tàu lấy nước ta

1427 - Vua Lê khởi nghĩa

1543 - Đời vua Hậu Lê (360 năm)

1545 - Vua Lê Chúa Trịnh

1771 - Đời vua Tây Sơn (24 năm)

1789 - Vua Nguyễn Huệ đánh Tàu

1794 - Gia Long thông với Tây

1847 - Tây bắt đầu đánh nước ta

1862 - Vua nhà Nguyễn bắt đầu hàng Tây

1889 - Ông Đề Thám khởi nghĩa

1893 - Ông Phan Đình Phùng khởi nghĩa

1916 - Trung Kỳ khởi nghĩa

1917 - Thái Nguyên, Sầm Nưa khởi nghĩa

1930 - Yên Bái, Nghệ An khởi nghĩa

1940 - Bắc Sơn và Đô Lương khởi nghĩa

1941 - Nam Kỳ khởi nghĩa

1945 - Việt Nam độc lập